ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 688 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 24 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030

Căn cứ Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3868/QĐ-BYT ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025 - 2030, ***Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, cụ thể như sau:***

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Cà Mau; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS, tập trung giảm số người nhiễm HIV mới, giảm tử vong liên quan đến AIDS, kiểm soát sự lây lan của HIV trong cộng đồng; mở rộng khả năng tiếp cận các dịch vụ dự phòng, xét nghiệm, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, góp phần thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong công tác phòng, chống HIV/AIDS; tăng cường sự phối hợp liên ngành, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người nhiễm HIV.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; bảo đảm

phù hợp với tình hình dịch HIV/AIDS, điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất trong tổ chức thực hiện, gắn với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, gắn với chỉ tiêu cụ thể và lộ trình thực hiện phù hợp; chú trọng các địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao, bảo đảm tính liên tục, thuận tiện và chất lượng của các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

Tăng cường huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện. Bảo đảm việc thu thập, quản lý, sử dụng và chia sẻ thông tin về người nhiễm HIV đúng quy định, giữ bí mật thông tin cá nhân.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh; giảm số người nhiễm HIV mới, giảm tử vong liên quan đến AIDS, kiểm soát sự lây lan của HIV trong cộng đồng, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đổi mới, đa dạng hóa hoạt động thông tin, truyền thông; mở rộng các biện pháp can thiệp giảm tác hại và dự phòng lây nhiễm HIV; phấn đấu đến năm 2030 có 80% người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ dự phòng HIV.

Mở rộng, đa dạng hóa các hình thức tư vấn, xét nghiệm HIV, chú trọng xét nghiệm dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm; phấn đấu đến năm 2030 có 95% người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng nhiễm HIV của mình.

Mở rộng độ bao phủ, nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị HIV/AIDS; phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 95% người nhiễm HIV đã biết tình trạng nhiễm HIV được điều trị ARV và ít nhất 95% người được điều trị ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế; tăng cường các biện pháp dự phòng, tiến tới loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

Củng cố năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng nhân lực, bảo đảm kinh phí, thuốc, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư và trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng giám sát, quản lý, phân tích và sử dụng dữ liệu; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin của người nhiễm HIV theo quy định.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

a) Nhóm chỉ tiêu tác động

Số người nhiễm HIV được phát hiện mới dưới 30 trường hợp mỗi năm.

Tỷ lệ tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1,0/100.000 dân/năm.

Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con dưới 2%.

b) Nhóm chỉ tiêu về dự phòng

Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ dự phòng HIV đạt 80%.

Tỷ lệ người nghiện các chất dạng thuốc phiện được điều trị bằng thuốc thay thế đạt ít nhất 50%.

Tỷ lệ nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM) được điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc (PrEP) đạt 40%.

Tỷ lệ thanh niên từ 15 đến 24 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 80%.

Tỷ lệ người trong độ tuổi từ 15 đến 49 có thái độ không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV đạt 80%.

c) Nhóm chỉ tiêu về xét nghiệm

Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng nhiễm HIV của mình đạt 95%.

Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được xét nghiệm HIV hằng năm đạt 80%.

d) Nhóm chỉ tiêu về điều trị

Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị ARV đạt 95%.

Tỷ lệ người được điều trị ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế đạt ít nhất 95%.

Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/lao được điều trị đồng thời ARV và thuốc điều trị lao đạt 95%.

Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C được điều trị ARV và điều trị viêm gan C đạt từ 75% trở lên.

đ) Nhóm chỉ tiêu về hệ thống và nguồn lực

Phấn đấu 100% người nhiễm HIV có nhu cầu được hướng dẫn tham gia và duy trì tham gia bảo hiểm y tế và tiếp cận quyền lợi theo quy định.

Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc ARV, thuốc điều trị các bệnh đồng nhiễm, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư và trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS, phù hợp với nhu cầu chuyên môn và khả năng cân đối nguồn lực.

100% cơ sở thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc thu thập, quản lý và báo cáo số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

Duy trì, nâng cao chất lượng hệ thống giám sát dịch HIV/AIDS; tăng cường phân tích, đánh giá và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Các chỉ tiêu nêu trên được triển khai theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Sở Y tế chủ trì rà soát số liệu nền, đánh giá khả năng thực hiện và tham mưu UBND tỉnh xác định chỉ tiêu hằng năm, bảo đảm phù hợp với tình hình dịch HIV/AIDS, nguồn lực và điều kiện thực tế của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện cơ chế phối hợp

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, công tác phòng, chống ma túy, bảo đảm an sinh xã hội và các chương trình y tế có liên quan.

Rà soát, triển khai kịp thời các quy định pháp luật, hướng dẫn chuyên môn và chính sách của Trung ương; tham mưu ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, kế hoạch và giải pháp phù hợp với điều kiện của tỉnh.

Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị y tế và UBND xã, phường; tăng cường phối hợp liên ngành, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

Rà soát cơ chế phối hợp, đầu mối phụ trách công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ quan, đơn vị và địa phương; bảo đảm hoạt động chỉ đạo, điều phối, hướng dẫn chuyên môn và báo cáo được thực hiện liên tục, thông suốt.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh giải pháp và bố trí nguồn lực phù hợp.

2. Đổi mới công tác thông tin, giáo dục và truyền thông

Đa dạng hóa nội dung, hình thức truyền thông thông qua báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội, hoạt động truyền thông trực tiếp tại cơ sở y tế, trường học, nơi làm việc và cộng đồng.

Tập trung truyền thông về đường lây truyền HIV, biện pháp dự phòng, lợi ích của xét nghiệm HIV, điều trị ARV, PrEP, dự phòng sau phơi nhiễm HIV (PEP), dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và quyền của người nhiễm HIV.

Ưu tiên truyền thông phù hợp với nhóm có hành vi nguy cơ cao, thanh thiếu niên, người lao động, phụ nữ mang thai, người sử dụng ma túy và các nhóm dễ bị tổn thương.

Lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào hoạt động giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống ma túy, xây dựng đời sống văn hóa và các chương trình an sinh xã hội.

Tăng cường truyền thông giảm kỳ thị, phân biệt đối xử; bảo đảm người nhiễm HIV được tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, bình đẳng trong học tập, lao động và tiếp cận dịch vụ y tế.

3. Tăng cường dự phòng lây nhiễm HIV và can thiệp giảm tác hại

Tổ chức các hoạt động dự phòng phù hợp với đặc điểm dịch tễ, điều kiện địa bàn và từng nhóm đối tượng; tập trung vào nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV và người có nhu cầu sử dụng dịch vụ dự phòng.

Duy trì, mở rộng các hình thức cung cấp bao cao su, bơm kim tiêm sạch và phương tiện can thiệp giảm tác hại theo quy định; tăng cường tư vấn, hướng dẫn sử dụng an toàn và tiếp cận dịch vụ thuận tiện.

Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ PrEP, PEP và các dịch vụ dự phòng khác theo hướng dẫn chuyên môn; kết hợp tư vấn, xét nghiệm HIV và dự phòng các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Duy trì, nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; phối hợp triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trong cơ sở cai nghiện, cơ sở giam giữ và các cơ sở có liên quan theo thẩm quyền.

Phát huy vai trò của cơ sở y tế ngoài công lập, tổ chức xã hội, nhóm cộng đồng và lực lượng tiếp cận cộng đồng trong cung cấp thông tin, tư vấn, giới thiệu và hỗ trợ người có nguy cơ cao tiếp cận dịch vụ.

4. Mở rộng tư vấn, xét nghiệm HIV và kết nối điều trị

Củng cố mạng lưới tư vấn, xét nghiệm HIV tại các cơ sở y tế đủ điều kiện; mở rộng các hình thức xét nghiệm phù hợp, bao gồm xét nghiệm tại cơ sở y tế, xét nghiệm dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm theo quy định.

Ưu tiên tư vấn, xét nghiệm HIV đối với người có hành vi nguy cơ cao, phụ nữ mang thai, bạn tình, người sử dụng chung dụng cụ tiêm chích với người nhiễm HIV và các trường hợp có dấu hiệu hoặc yếu tố nguy cơ theo hướng dẫn chuyên môn.

Bảo đảm chất lượng xét nghiệm thông qua thực hiện quy trình chuyên môn, nội kiểm, ngoại kiểm, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật; nâng cao năng lực cán bộ thực hiện xét nghiệm HIV.

Tăng cường phát hiện sớm HIV ở trẻ dưới 18 tháng tuổi có phơi nhiễm HIV; bảo đảm trẻ được tiếp cận xét nghiệm chẩn đoán sớm và các biện pháp dự phòng, chăm sóc theo quy định.

Thực hiện tư vấn, chuyển gửi và kết nối người có kết quả xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV đến cơ sở điều trị ARV kịp thời; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, bảo mật và tuân thủ quy định pháp luật.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ sở xét nghiệm, cơ sở điều trị, cơ sở cung cấp PrEP và các đơn vị liên quan để hỗ trợ khách hàng tiếp cận dịch vụ liên tục.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc, điều trị HIV/AIDS

Duy trì, mở rộng độ bao phủ điều trị ARV; bảo đảm người được chẩn đoán nhiễm HIV được tư vấn và tiếp cận điều trị sớm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Củng cố mạng lưới cơ sở điều trị HIV/AIDS; tăng cường lồng ghép dịch vụ HIV/AIDS với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và quản lý bệnh đồng mắc theo điều kiện, năng lực của từng cơ sở.

Tăng cường tư vấn tuân thủ điều trị, theo dõi tải lượng HIV, phát hiện tác dụng không mong muốn, đánh giá nguy cơ kháng thuốc và xử trí theo hướng dẫn chuyên môn.

Nâng cao chất lượng dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con thông qua tư vấn, xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai, điều trị ARV kịp thời cho người mẹ nhiễm HIV và thực hiện dự phòng, theo dõi trẻ phơi nhiễm HIV.

Tăng cường phát hiện, điều trị các bệnh đồng nhiễm, ưu tiên lao, viêm gan B, viêm gan C và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; phối hợp giữa các cơ sở chuyên khoa để bảo đảm điều trị liên tục.

Hướng dẫn người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế, duy trì thẻ bảo hiểm y tế và sử dụng các quyền lợi khám bệnh, chữa bệnh theo quy định; kịp thời tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận dịch vụ.

Tăng cường hỗ trợ tâm lý, xã hội; tư vấn tuân thủ điều trị và kết nối với các dịch vụ hỗ trợ phù hợp; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, nhóm cộng đồng trong hỗ trợ người nhiễm HIV ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

6. Tăng cường giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá

Duy trì hệ thống giám sát ca bệnh HIV/AIDS; thu thập, tổng hợp và phân tích số liệu về tình hình nhiễm HIV, tử vong liên quan đến AIDS, xét nghiệm, dự phòng và điều trị.

Thực hiện giám sát trọng điểm, giám sát hành vi nguy cơ và các hoạt động đánh giá tình hình dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế; xác định địa bàn, nhóm đối tượng cần ưu tiên can thiệp.

Tăng cường kiểm tra chất lượng dữ liệu, chuẩn hóa quy trình báo cáo, hạn chế trùng lặp, sai lệch số liệu; sử dụng kết quả giám sát làm căn cứ điều chỉnh hoạt động chuyên môn và phân bổ nguồn lực.

Tổ chức đánh giá định kỳ việc thực hiện các chỉ tiêu; phân tích những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để đề xuất giải pháp phù hợp.

Thực hiện việc cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ quản lý nhà nước theo đúng thẩm quyền; bảo đảm bảo mật thông tin cá nhân và thông tin về tình trạng nhiễm HIV theo quy định pháp luật.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Bộ Y tế; duy trì, cập nhật và khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành theo phạm vi được phân quyền.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ca bệnh, theo dõi điều trị, quản lý xét nghiệm, tổng hợp báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động.

Từng bước kết nối, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống thông tin y tế và các hệ thống liên quan theo quy định, bảo đảm tính chính xác, thống nhất, an toàn và bảo mật.

Tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ năng sử dụng phần mềm và quản lý dữ liệu cho cán bộ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở y tế và địa phương.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; quản lý chặt chẽ việc phân quyền truy cập, sử dụng, lưu trữ và chia sẻ thông tin về người nhiễm HIV.

8. Bảo đảm nguồn lực, tài chính và cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật tư

Rà soát nhu cầu nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS; chú trọng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế tại xã, phường và các cơ sở trực tiếp cung cấp dịch vụ.

Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chủ động dự báo nhu cầu, xây dựng kế hoạch mua sắm, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng thuốc ARV, thuốc điều trị bệnh đồng nhiễm, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư và trang thiết bị; hạn chế tình trạng thiếu hụt hoặc gián đoạn cung ứng.

Tăng cường năng lực lập kế hoạch, mua sắm, quản lý tồn kho, theo dõi hạn sử dụng và điều phối nguồn cung tại các đơn vị được giao nhiệm vụ; thực hiện đúng quy định pháp luật về đấu thầu, mua sắm và quản lý tài chính.

Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan để tăng cường khả năng chi trả của bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ được hưởng theo quy định.

Vận động, huy động nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật và các nguồn lực hợp pháp khác; tăng cường xã hội hóa, khuyến khích cơ sở y tế ngoài công lập và tổ chức cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ theo quy định.

9. Giảm kỳ thị, phân biệt đối xử và tăng cường hỗ trợ xã hội

Tăng cường truyền thông, giáo dục nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của cộng đồng đối với người nhiễm HIV; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống kỳ thị và phân biệt đối xử.

Phối hợp rà soát, hướng dẫn người nhiễm HIV và người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS tiếp cận các chính sách trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế, đào tạo nghề, việc làm và các chương trình hỗ trợ phù hợp.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và nhóm cộng đồng trong vận động, hỗ trợ người nhiễm HIV hòa nhập cộng đồng.

Bảo đảm việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và cung cấp thông tin về người nhiễm HIV tuân thủ quy định pháp luật; không để xảy ra hành vi tiết lộ thông tin trái phép hoặc gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người nhiễm HIV.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo quy định; nguồn viện trợ, tài trợ trong và ngoài nước; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định. *Trong đó, lưu ý các nhiệm vụ:*

Xây dựng Kế hoạch của Sở triển khai hằng năm; hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ sở y tế và UBND xã, phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế.

Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các bệnh viện, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan; tổ chức triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, xét nghiệm, chăm sóc, điều trị, giám sát và phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh; bảo đảm duy trì liên tục các dịch vụ thiết yếu.

Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí, huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực; chủ động đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật tư và duy trì các dịch vụ thiết yếu.

Tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền trong quá trình triển khai; đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đối với những nội dung thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm và phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, nhân lực và chế độ, chính sách đối với đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống

HIV/AIDS theo thẩm quyền quy định và phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và các hoạt động văn hóa, thể thao; tăng cường truyền thông giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục lồng ghép kiến thức phòng, chống HIV/AIDS, giáo dục sức khỏe sinh sản và kỹ năng phòng ngừa nguy cơ lây nhiễm HIV phù hợp với từng cấp học; phối hợp thực hiện các giải pháp bảo đảm quyền học tập, ngăn ngừa kỳ thị, phân biệt đối xử đối với học sinh bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

6. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn người nhiễm HIV tham gia, duy trì bảo hiểm y tế; tổ chức thực hiện việc giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nhiễm HIV theo quy định và phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, chủ động phối hợp với Sở Y tế triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; lồng ghép hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với chương trình, kế hoạch có liên quan; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS; vận động thực hiện các hành vi an toàn, giảm kỳ thị và phân biệt đối xử; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định; phối hợp hỗ trợ người nhiễm HIV tiếp cận dịch vụ y tế và các chính sách an sinh xã hội.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Y tế, tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn; đưa nhiệm vụ phù hợp vào kế hoạch công tác hằng năm của địa phương.

Chỉ đạo Trạm Y tế và các cơ sở y tế phụ trách địa bàn triển khai truyền thông, vận động người dân xét nghiệm, dự phòng lây nhiễm HIV, kết nối điều trị và hỗ trợ người nhiễm HIV tiếp cận các dịch vụ cần thiết. Phối hợp rà soát nhu cầu, tình hình tiếp cận dịch vụ của người dân; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Y tế để được hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền.

Phối hợp với cơ quan Công an và các đơn vị liên quan trong triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS gắn với phòng, chống ma túy, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ người nhiễm HIV hòa nhập cộng đồng; thực hiện đúng quy định về bảo mật thông tin cá nhân.

Chủ động bố trí, lồng ghép nguồn lực trong phạm vi dự toán được giao và theo phân cấp ngân sách; phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai theo hướng dẫn của Sở Y tế; kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; gửi báo cáo hằng năm về Sở Y tế trước **ngày 15 tháng 12 để tổng hợp** báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như phần tổ chức thực hiện;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Bien[86]);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân

PHỤ LỤC
Danh mục nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030

*(Kèm theo Kế hoạch số /*UBND-KGVX, *ngày /11/2026 của UBND tỉnh)*

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP VÀ XÃ HỘI**			
1	Rà soát, triển khai các văn bản pháp luật, hướng dẫn chuyên môn về phòng, chống HIV/AIDS; tham mưu điều chỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền địa phương phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	2026 - 2030
2	Rà soát đầu mối phụ trách, quy chế phối hợp và quy trình báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	Sở Y tế	Sở Nội vụ; các đơn vị liên quan; UBND xã, phường	2026 - 2027
3	Tăng cường phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống ma túy, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ người nhiễm HIV.	Sở Y tế	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	2026 - 2030
4	Đổi mới truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Báo và Phát thanh truyền hình Cà Mau; UBND xã, phường	2026 - 2030
5	Lồng ghép hỗ trợ người nhiễm HIV và người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS tiếp cận bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội, đào tạo nghề và việc làm theo quy định.	Sở Y tế	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các cơ quan liên quan; UBND xã, phường	2026 - 2030
II	**NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CHUYÊN MÔN, KỸ THUẬT**			
	Nhiệm vụ và giải pháp	**Cơ quan chủ trì**	**Đơn vị thực hiện/phối hợp**	**Thời gian thực hiện**
1	Rà soát, củng cố mạng lưới tư vấn, xét nghiệm HIV; nâng cao chất lượng xét nghiệm và năng lực chuyên môn cho nhân viên y tế.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
2	Mở rộng các hình thức tư vấn, xét nghiệm HIV, xét nghiệm dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm theo quy định.	Sở Y tế	Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; UBND xã, phường	2026 - 2030
3	Bảo đảm cung ứng sinh phẩm xét nghiệm sàng lọc, khẳng định HIV và xét nghiệm chẩn đoán sớm HIV ở trẻ phơi nhiễm.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; Sở Tài chính	2026 - 2030
4	Tăng cường dự phòng lây nhiễm HIV, can thiệp giảm tác hại, cung cấp bao cao su, bơm	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Công an tỉnh;	2026 - 2030

	kim tiêm sạch và dịch vụ PrEP, PEP theo quy định.		các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; UBND xã, phường	
5	Duy trì, nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; phối hợp quản lý, tư vấn và hỗ trợ người bệnh duy trì điều trị liên tục	Sở Y tế	Công an tỉnh; cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; UBND xã, phường	2026 - 2030
6	Duy trì, mở rộng điều trị ARV; tăng cường tư vấn tuân thủ, theo dõi tải lượng HIV và kết nối điều trị sớm.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; cơ sở điều trị HIV/AIDS	2026 - 2030
7	Nâng cao chất lượng dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; bảo đảm xét nghiệm, điều trị cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV và dự phòng cho trẻ phơi nhiễm.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
8	Tăng cường phát hiện, điều trị đồng nhiễm HIV/lao, HIV/viêm gan B, viêm gan C và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở điều trị HIV/AIDS; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
9	Phối hợp triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở cai nghiện, cơ sở giam giữ và các cơ sở liên quan theo quy định.	Công an tỉnh	Sở Y tế; UBND xã, phường; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
III	**NHÓM GIẢI PHÁP VỀ GIÁM SÁT, DỮ LIỆU VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**			
	Nhiệm vụ và giải pháp	**Cơ quan chủ trì**	**Đơn vị thực hiện/ phối hợp**	**Thời gian thực hiện**
1	Chuẩn hóa quy trình thu thập, tổng hợp, kiểm tra, phân tích và báo cáo số liệu HIV/AIDS; nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.	Sở Y tế	Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; UBND xã, phường	2026 - 2030
2	Duy trì giám sát ca bệnh, giám sát trọng điểm và phân tích tình hình dịch; xác định nhóm, địa bàn cần ưu tiên can thiệp.	Sở Y tế	Công an tỉnh; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
3	Cập nhật, khai thác các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành HIV/AIDS theo hướng dẫn của Bộ Y tế; bảo đảm dữ liệu thống nhất và liên tục sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; UBND xã, phường	2026 - 2030
4	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ca bệnh, điều trị, xét nghiệm, báo cáo và hỗ trợ chuyên môn từ xa theo quy định.	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030

5	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin; thực hiện phân quyền truy cập, quản lý và bảo mật thông tin người nhiễm HIV theo quy định.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị quản lý hệ thống thông tin; UBND xã, phường; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
IV	**NHÓM GIẢI PHÁP VỀ NGUỒN LỰC VÀ BẢO ĐẢM TÍNH BỀN VỮNG**			
1	Xây dựng dự toán, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống HIV/AIDS theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách.	Sở Y tế	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Hằng năm
2	Rà soát nhu cầu nhân lực; tổ chức đào tạo, tập huấn và hỗ trợ kỹ thuật cho cán bộ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế và địa phương.	Sở Y tế	Sở Nội vụ; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030
3	Dự báo nhu cầu, lập kế hoạch mua sắm, tiếp nhận, phân bổ và quản lý thuốc ARV, thuốc điều trị các bệnh đồng nhiễm, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư và trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.	Sở Y tế	các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; Sở Tài chính	Hằng năm
4	Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ HIV/AIDS thông qua bảo hiểm y tế; hướng dẫn người nhiễm HIV tham gia và duy trì bảo hiểm y tế liên tục.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh; cơ sở y tế; UBND xã, phường	2026 - 2030
5	Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn viện trợ, tài trợ, xã hội hóa và nguồn lực hợp pháp khác cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.	Sở Y tế	Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan	2026 - 2030
6	Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh giải pháp theo tình hình thực tế.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND xã, phường; các đơn vị liên quan	Hằng năm và theo yêu cầu cấp thẩm quyền